

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2018/HS- ST.

Ngày: 11- 5- 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY -TỈNH KONTUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thiều Thị Dũng.

Các hội thẩm nhân dân :

1. Ông, Dương Văn Thành.

2. Ông, Phạm Thanh Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà, Trần Thị Phụng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh KonTum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:

Ông, Nguyễn Anh Nghĩa- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2018/TLST- HS, ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2018/QĐXXST- HS, ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy H, sinh ngày 20/2/1990, nơi sinh tại tỉnh Kon Tum.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Đ và bà Trần Thị Nh; có vợ là Phan Thị Ánh T, sinh năm 1990 và hai con: Nguyễn Phan Bảo Ng, sinh năm 2013 và Nguyễn Duy Hải Đ, sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân chưa từng bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Kon Tum. Người đại diện theo pháp luật là ông Lê Khả L- Tổng giám đốc.

Địa chỉ: 639 Phan Đình Phùng, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Ông Lê Khả L ủy quyền cho anh Nguyễn Cảnh Ph, chức vụ Phó giám đốc, phụ trách Nông trường cao su Sa Sơn tham gia tố tụng.

Địa chỉ: Tổ 5 phường Trường Trinh, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum(Có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Bá Th, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng.*

Anh Bùi Hồng Đ, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn 2, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum(Có mặt tại phiên tòa).

Anh Đặng Ng, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn 3 thị trấn S, huyện S, tỉnh Kon Tum(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/10/2017, Nguyễn Duy H đi làm rẫy về thì gọi điện cho Trần Bá Th hỏi mượn máy cưa xăng để về cắt củi, lúc này Th đang đi cạo mủ không có ở nhà nên nói H xuống nhà lấy. H điều khiển xe mô tô đi đến nhà Th thì gặp ông Trần Bình Ng là bố của Th ở nhà, ông Ng đưa máy cưa xăng của Th cho H mượn, H chỉ mượn phần máy cưa và sên (xích) không mượn phần lam cưa. Sau đó H đi về nhà để máy cưa xăng đã mượn của Th ở nhà mình và cầm 01 (một) con rựa đi ra Lô cao su số 17 của Nông trường cao su Sa Sơn để chặt những cành cao su khô về làm củi. Đến khoảng 17 giờ 30' cùng ngày, sau khi đã gom được một đồng cành cao su khô thì H nảy sinh ý định cưa cây cao su lớn đang đứng bị khô ngọn của Nông trường cao su Sa Sơn để lấy củi cho được nhiều. Lúc này H đi về nhà lấy máy cưa xăng đã mượn của Th trước đó lắp thêm lam cưa dài 60 cm của mình vào rồi đi bộ mang máy cưa xăng quay lại lô cao su số 17 của Nông trường cao su Sa Sơn. H đi đến cây cao su bị khô ngọn thì thấy cách xa nhà mình nên H đi về phía gần nhà mình đến cây cao su thứ 26 hàng thứ 3 tính theo hướng Đông Bắc đi Tây Nam dùng máy cưa xăng cưa hạ, sau đó H cắt tại vị trí phân nhánh cây cao su này thành 01 (một) đoạn dài 2,62 mét và để lại đó. Tiếp theo H đi đến cây cao su thứ 13 hàng thứ 3 theo hướng Đông Bắc đi Tây Nam dùng máy cưa xăng cưa hạ cây cao su thứ hai, lúc này cây cao su thứ hai đổ dựa vào một cây cao su khác nên H tiếp tục cưa cây cao su đó cho hai cây cùng đổ xuống, sau đó H cắt tại vị trí phân nhánh của cây cao su thứ hai thành 01 (một) đoạn dài 2,5 mét, do lúc đó trời đã tối nên H không cắt ngọn cây cao su thứ ba mà để toàn bộ số cây cao su đã cưa hạ lại để đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ 30 ngày 02/11/2017, H kéo một đoạn dây cáp loại phi 06, dài 40m, một đầu dây Huân để ở đầu Lô cao su số 17 phía nhà mình còn đầu dây còn lại H kéo đến vị trí 02 (hai) cây cao su kề nhau mà Huân cắt ngày 31/10/2017 với mục đích móc dây cáp đó vào máy tời gắn trong xe máy rồi kéo tất cả thân, cành, ngọn của 03 cây cao su mà H đã cắt trộm của Nông trường cao su Sa Sơn về nhà để cắt nhỏ ra, chắt thành đồng để làm củi, nhưng H mới chỉ kéo cáp ra, chưa kịp gắn tời vào xe thì bị ông Đặng Ng là bảo vệ của Nông trường cao su Sa Sơn phát hiện, ngăn cản và báo cho ông Bùi Ngọc Đ – Tổ trưởng tổ bảo

vệ Nông trường cao su Sa Sơn. Sau đó H kéo dây cáp đi về nhà tại Thôn 2, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum. Qua điều tra xác minh làm rõ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, mục đích mang cửa xăng vào lô cao su để cắt 03 cây cao su kéo về làm củi.

Tại Bản kết luận về việc định giá tài sản tố tụng hình sự, số: 27/KL-HĐĐG ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự huyện S kết luận: 03 cây cao su trồng năm 1996 bị cửa hạ có giá trị: **2.245.000 đồng** (*Hai triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*).

Tại Bản cáo trạng số 05/CT- KSV ngày 27/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Duy H về tội: “ *Trộm cắp tài sản* ” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội đối với bị cáo Nguyễn Duy H, giữ nguyên cáo trạng số 05/CT- KSV ngày 27/3/2018, truy tố bị cáo về tội “ *Trộm cắp tài sản* ” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức án từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của 3 cây cao su là 4.950.000(*Bốn triệu chín trăm năm mươi ngàn*) đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền 2.245.000 đồng (*Hai triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn*) đồng. Số tiền còn lại, tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự và bị cáo thỏa thuận sẽ tự giải quyết, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc máy cửa nhãn hiệu STIHL (LWA117dB) màu cam, trắng quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Bá Th, xét xử thấy đúng quy định nên không xem xét.

Đối với 01 (một) đoạn dây cáp loại phi 06, dài 40m, đã qua sử dụng; 01 (một) lam cửa bằng kim loại, dài 60 cm, đã qua sử dụng. Đây là công cụ các bị cáo dùng để phạm tội, cần phải tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/10/2017, sau khi nhặt được một đồng cảnh cao su khô về làm củi thì Nguyễn Duy H nảy sinh ý định cưa cây cao su đang sống của Nông trường cao su Sa Sơn rồi cắt nhỏ ra về làm củi. Lợi dụng khu vực xung quanh vắng vẻ không có người qua lại nên H đã lén lút cưa hạ 03 cây cao su tại lô số 17 của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Kon Tum do Nông trường cao su Sa Sơn quản lý, vị trí lô cao su thuộc thôn 2, xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum. Đến ngày 02/11/2017, trong lúc bị cáo chuẩn bị kéo số cây cao su đã cưa hạ trước đó về nhà thì bị cán bộ bảo vệ Nông trường cao su Sa Sơn phát hiện. Sau đó, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ba cây cao su mà bị cáo cưa hạ được trồng từ năm 1996. Theo Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Sa Thầy kết luận, ba cây cao su đó có giá trị là 2.245.000 đồng(*Hai triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn*) đồng.

Hành vi của bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, tuy nhiên căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 Quốc hội về việc thi hành của Bộ Luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung và khoản 3 Điều 7 BLHS 2015; điểm i khoản 1 Điều 48 BLHS năm 1999 có quy định tình tiết tăng nặng “*xâm phạm tài sản của Nhà nước*” trong khi đó BLHS 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã xóa bỏ tình tiết tăng nặng này là có lợi hơn cho người phạm tội so với Bộ luật Hình sự năm 1999 nên Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) được áp dụng đối với hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Duy Huân.

Chính vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Duy H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi lén lút cưa hạ 3 cây cao su của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Kon Tum là vi phạm pháp luật, nhưng do tư lợi, muốn có củi để đun nên bị cáo vẫn thực hiện.

Tuy nhiên cần xem xét, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đến ngày 28/3/2018, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho nguyên đơn dân sự số tiền 2.250.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả và anh Nguyễn Cảnh Ph là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, ông Nguyễn Duy Đ là bố đẻ của bị cáo là người có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 năm 1986. Do đó cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b; i; s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, hơn nữa hai con của bị cáo còn nhỏ, con thứ hai mới tròn 1 tuổi. Bị cáo có nơi cư trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị thiệt hại của ba cây cao su là 4.950.000 đồng, bị cáo nhất trí bồi thường. Hiện, bị cáo đã bồi thường số tiền là 2.245.000 đồng(*Hai triệu hai trăm bốn mươi lăm ngàn*) đồng. Đối với số tiền còn lại là 2.705.000(*Hai triệu bảy trăm linh năm ngàn*), tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn dân sự và bị cáo yêu cầu được tự thỏa thuận, HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự và không giải quyết trong vụ án này.

[5] Về xử lý vật chứng : Đối với chiếc máy cưa nhãn hiệu STIHL (LWA117dB) màu cam, trắng là của anh Trần Bá Th. Khi H mượn máy cưa của anh Th, anh Th không biết việc bị cáo mượn để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Bá Th, Hội đồng xét xử thấy đúng quy định nên không xem xét.

Đối với 01 (một) đoạn dây cáp loại phi 06, dài 40m, đã qua sử dụng; 01 (một) lam cưa bằng kim loại, dài 60 cm, đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo dùng để phạm tội, cần phải tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy H 12(*mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (*Hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(11/5/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Duy H cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện S, tỉnh Kon Tum giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của luật thi hành án hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) đoạn dây cáp loại phi 06, dài 40m, đã qua sử dụng; 01 (một) lam cửa bằng kim loại, dài 60 cm, đã qua sử dụng.

[6] Về án phí:

Căn cứ Khoản 2, Điều 135; Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 3; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội). Bị cáo Nguyễn Duy H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 11- 5- 2018). Bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có quyền gửi đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND; Công an huyện Sa Thầy;
- Chi cục THADS huyện Sa Thầy;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Thiều Thị Dũng

